

## VỀ SỰ KIẾN NGUYỄN HOÀNG KIỂM QUẢN TRẦN QUẢNG NAM

Nguyễn Lục Gia<sup>1</sup>

*Để có Thuận Hóa, Nguyễn Hoàng đã phải bất lực nhờ người cầu xin. Nhưng để có thêm xứ Quảng Nam, Nguyễn Hoàng dám mạo hiểm quay lại nơi xuất phát đàm phán với đối phương. Và để có cả một vương quốc, Nguyễn Hoàng chủ động đẩy nhanh tiến trình phân lập kết hợp với mở cõi. Cuối cùng Nguyễn Hoàng đã gây dựng được cơ nghiệp vương quyền bền vững cho dòng họ trong những điều kiện đặc biệt của lịch sử Đại Việt và khu vực thế kỷ XVI - XVII.*

*Đã hơn 400 năm kể từ chặng mở cõi đầu tiên của dân tộc tạm dừng chân trong một khoảnh khắc tại cột mốc biên viễn Thạch Bi sơn*

Mâu thuẫn quyền lực trong nội bộ triều đình Lê Trung hưng cùng những xung đột ngầm ngầm giữa hai dòng tộc Trịnh - Nguyễn đã thúc đẩy hành động dần thân lập nghiệp về phương Nam của Nguyễn Hoàng. Không ai khác mà chính Thái sư Trịnh Kiểm, người trực diện đối đầu với Nguyễn Hoàng đã dâng biểu lên vua Lê Anh Tông xin cho "... Đoàn quân công Nguyễn Hoàng đem quân vào trấn thủ xứ Thuận Hóa để phòng giặc phía Đông, cùng với Trấn quận công ở Quảng Nam cứu viện cho nhau. Mọi việc của xứ này, không cứ lớn hay nhỏ, và các ngạch thuế đều giao cả cho, hàng năm đến kỳ hạn thì thu nộp"<sup>2</sup>. Vậy là bắt đầu từ mùa đông năm Mậu Ngọ (1558), Nguyễn Hoàng trở thành tổng trấn Thuận Hóa, nơi tiếp nối đất Nghệ An và liền kề xứ Quảng Nam biên viễn.

### **Từ cái chết bất thường của Trần thủ Quảng Nam dinh...**

Năm 1568, "... viên thổ quan Quảng Nam là Trần quận công chết. Thái sư Trịnh Kiểm lấy người Nghệ An là Nguyên quận công Nguyễn Bá Quynh làm tổng dinh, thay giữ đất ấy"<sup>3</sup>. Viên thổ quan ấy có tên là Bùi Tá Hán mà công lao được chính sử của họ Nguyễn về sau ghi nhận rằng "Thái tổ hoàng đế [Nguyễn Hoàng] vào trấn Thuận Hóa thường có giặc ở phía Đông đến. Tá Hán đem quân Quảng Nam đi cứu ứng, giặc không dám phạm. Lại thường đem quân đi đánh ác man Thạch Bích ở Quảng Nghĩa... biên cảnh được yên... Tá Hán ốm chết, tặng phong Thái bảo. Về sau hiển linh, chúa cho sở tại lập đền thờ, ban cho áo thật và đồ thật để thờ"<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Tiến sĩ, Khoa Sử Đại học Thủ Dầu Một. ĐT: 0973433617. Email: vanjack.nguyen@gmail.com

<sup>2</sup> Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1998), *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 132.

<sup>3</sup> *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Sđd, tr. 138.

<sup>4</sup> Quốc Sử quán triều Nguyễn (1993), *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Nxb. Thuận Hóa, Huế, tr. 87.

Sự kiện trên là một nghi án lịch sử đương thời, bởi lẽ Bùi Tá Hán không phải ốm chết mà như lời trên bia lăng ông khắc:

“Nhân mã bất tri hà xứ khứ;  
Huyết y trường dữ thử bi lưu”

(Dịch nghĩa:

Người ngựa chẳng biết đi về nơi nào;  
Chỉ có áo bào thấm máu lưu lại lời bia)

Trần quân công họ Bùi đích thị đã bị mưu sát, nhưng vì mục đích gì? Dã sử hé lộ đôi điều về mối quan hệ giữa Bùi Tá Hán với một nhân vật đóng vai người hầu cận: “Bấy giờ ngài vào Phú Yên, có vị hòa thượng thấy ngài phong độ khác thường, bèn đẽo gỗ tạc tượng ngài. Viên tướng dưới cờ là Xích Y Thị cũng được tạc thành tượng”<sup>5</sup>. Về sau vị quan Xích Y này lại được ghi tên trong hầu hết các sắc phong của triều Nguyễn với danh hiệu là Diệu đức Dương quang hiển chính đoan túc Xích Y. Xích Y vốn là “... một loại tên trong các thư tịch cổ dùng để nói về người thiểu số... trong một xã hội mà sự nguy hiểm luôn thường trực, lớn nhất là sự khiêu khích của người Chăm... thì ta hiểu Xích Y chính là người Chăm cũng không có gì thái quá”<sup>6</sup>. Hẳn đã rõ, người Chăm Xích Y đang có những mối liên hệ bí mật với thế lực quý tộc địa phương luôn ngấm ngầm chống đối triều đình. Đây là thành công khởi đầu trong kế sách dùng người bản địa của Nguyễn Hoàng nhằm nói rộng phạm vi thế lực trong điều kiện Thuận Hóa bị chặn lại giữa hai đầu hệ thống chính quyền Lê - Trịnh. Sự mất cảnh giác của viên tướng thực nghiệp lâu niên tại Quảng Nam dinh tưởng chừng phá vỡ một cực quan trọng của sức ép đối phương dồn lên họ Nguyễn.

Tuy nhiên, Trịnh Kiểm “đánh hơi” nhận ra điều bất thường của vụ việc, lập tức điều ngay thuộc tướng trung thành Nguyễn Bá Quynh đang trấn giữ đầu cầu Nghệ An phía Bắc vào thế chỗ ở Quảng Nam vào tháng 3 năm sau (1569). Không chịu bỏ cuộc, Nguyễn Hoàng tiếp tục tận dụng thời cơ mới, khi mà vị thái sư uy quyền cao ngất đang lâm trọng bệnh. Theo toan tính của Nguyễn Hoàng, quan hệ giữa họ Nguyễn với Trịnh Kiểm dù không mấy tốt đẹp như đã biết trước nay, song nếu thay vào đó là các con của Kiểm, tức Trịnh Cối hay Trịnh Tùng, lúc này hậu sự sẽ rắc rối khó lường. Đúng như châu phê của Hoàng đế Tự Đức khi nhận định về họ Trịnh trong bộ chính sử nổi tiếng của triều đại mình về sau: “Trịnh Kiểm tuy chuyên quyền, nhưng tội ác chưa có gì tỏ rõ cho lắm; đến Trịnh Tùng mới thật là gian thần...”<sup>7</sup>. Trước khi mọi chuyện còn chưa muộn,

<sup>5</sup> Mai Thị (1996), “Phủ tập Quảng Nam ký sự” qua bản in: *Tư liệu thư tịch và di tích về nhân vật lịch sử Bùi tá Hán (1496-1568)*, Sở VH-TT Quảng Ngãi, tr. 31.

<sup>6</sup> Hồ Trung Tú (2011), *Có 500 năm như thế (Bản sắc Quảng Nam từ góc nhìn phân kỳ lịch sử)*, Nxb. Thời đại, tr. 112-113.

<sup>7</sup> Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, tập II, Nxb. Giáo dục, tr. 163-164.

Nguyễn Hoàng đã mạo hiểm thân chinh ra tận Tây Kinh trực tiếp điều đình.

### ... Đến việc xác lập quyền lực thực sự trên đất Quảng Nam

Diện kiến trước vua Lê Anh Tông và Thái sư Trịnh Kiểm, Đoàn quận công Nguyễn Hoàng kết hợp giữa con người chính sự với con người thế sự nhưng luôn tỏ rõ bản lĩnh quyết đoán của mình. Tại phủ đệ họ Trịnh, Nguyễn Hoàng đã "... lay mừng, giải bày tình cảm anh em, rất thương yêu quý mến nhau. Bấy giờ có viên phó tướng trung cơ là Bút Xuyên hầu thấy thượng tướng bị ốm, ngầm chứa mưu gian, việc bị phát giác, bỏ trốn, nhưng bị đuổi theo bắt về. Thượng tướng định tha tội, Hoàng cố can, mới giết"<sup>8</sup>. Sự kiện có vẻ như được xếp đặt thành kịch bản để thách đố năng lực của kẻ chủ soái trong một tình huống nhạy cảm rất dễ đi đến quyết định cảm tính sai lầm. Tuy nhiên, không những xuất sắc vượt qua bài tập trắc nghiệm cam go đó, Nguyễn Hoàng còn táo bạo đề xuất nguyện vọng kiêm quản trấn Nghệ An liền kê đất bản bộ Thanh Hoa (Thanh Hóa) lên Trịnh Kiểm và Lê đế, nhân danh dòng dõi công thần và cũng không quên bày biện dụng ý gần gũi để tận lực bảo vệ triều đình. Thủ pháp của Nguyễn Hoàng nhằm dồn đối phương vào sự lựa chọn bị động để áp đặt vấn đề theo chủ đích đưa ra. Ý tưởng gai góc này tình cờ lộ diện gần ba mươi năm sau, vào tháng 10 năm Bính Dần (1626) khi Trịnh Tráng sai sứ giả vào Thuận Hóa đòi số thuế thiếu từ năm Giáp Tý (1624), hoàng tử kế nghiệp Nguyễn Hoàng là Nguyễn Phúc Nguyên lúc này đã trấn trị suốt từ miền Thuận Hóa vào đến hết xứ Quảng Nam, đồng dạng lẫn liều lĩnh trả lời rằng: "Nếu nghĩ đến công tổ tiên ta, nên cắt cả Nghệ An cho ta nữa, hưởng chi là đất Thuận Quảng?"<sup>9</sup>. Rốt cuộc, họ Trịnh và vua Lê phải buộc lòng chấp nhận giải pháp hoán đổi Nghệ An bằng Quảng Nam, triệu hồi Nguyễn Bá Quynh, sung chức tổng trấn Thuận Quảng cho Nguyễn Hoàng với lời gửi gắm hơn là "khuyên răn" như sau: "Nhà nước trao cho khanh chức nhiệm nặng nề này, khanh nên trước sau một tiết, dốc hết tâm sức như xưa để phò tá nhà vua"<sup>10</sup>.

Vì sao? Bởi họ Trịnh không muốn chấp chứa một kẻ gây hấn như Nguyễn Hoàng trấn giữ Nghệ An kề sát tổng hành dinh Tây Kinh của triều đình, lại nhận được sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ Thuận Hóa mà lúc này đã trở thành dinh lũy, kho tàng của họ Nguyễn. Còn đối với trấn Quảng Nam, tư cách của Nguyễn Hoàng không hề kém thua Bùi Tá Hán, cùng đều là công thần hoặc dòng dõi công thần của hoàng triều. Phụ quốc đại thần Nguyễn Kim sinh thời đã từng thay mặt Lê đế gửi thư ủy ái viên tỳ tướng họ Bùi rằng: "triều đình giao cho ngài trấn nhậm phía Nam, gánh

<sup>8</sup> *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Sdd, tr. 139.

<sup>9</sup> Quốc Sử quán triều Nguyễn (1962), *Đại Nam thực lục tiền biên*, tập I, Nxb. Sử học, Hà Nội, tr. 53.

<sup>10</sup> *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Sdd, tr. 139.

vác nửa đất nước, đó là trách nhiệm rất nặng nề triều đình giao phó”<sup>11</sup>; vậy thì trách nhiệm lớn lao ấy hà cứ gì không được tiếp tục gánh vác bởi chính người con trai độc nhất của vị đại quan họ Nguyễn với những phẩm chất nổi trội của bậc anh hùng: “... trầm tĩnh cương nghị, lại có mưu lược, đối với quân sĩ có độ lượng khoan dung giản dị”<sup>12</sup> như chính ngôn họ Trịnh đề bạt lên vua Lê ngày trước? Đang lúc phải xếp đặt triều chính trước lúc xuôi tay do trọng bệnh, lúng túng không tìm được cận tướng thế chỗ nên Trịnh Kiểm đành tạm thời chọn lựa phương án an toàn hơn. Đó là mùa xuân năm Canh Ngọ (1570).

Diễn biến tình hình tiếp tục củng cố vị thế của Nguyễn Hoàng trên vùng đất trấn nhậm phía Nam với việc dẹp yên cuộc bạo loạn do lực lượng thân Mạc tiến hành tại Thuận Hóa cùng những vụ kích động chống đối của thổ tướng vùng Quảng Nam từ sau cái chết Bùi Tá Hán. Trong khi đó, tại Nghệ An “Viên thổ tướng Nguyên quận công Nguyễn Bá Quynh nghe tin giặc [Mạc] đến giết mình kinh hãi, chưa thấy bóng đã bỏ chạy”<sup>13</sup>. Sau trận chiến tiêu diệt toàn bộ quân Mạc do Lập Bạo cầm đầu, từ cuối năm 1572 cả vùng Thuận Quảng hoàn toàn ổn định. Triều đình phía Bắc cũng buộc phải thừa nhận thành công của họ Nguyễn bằng những lời ngợi khen hiếm hoi: “Hoàng võ trị mấy chục năm, chính lệnh khoan hòa, thường ban ân huệ, dùng phép công bằng, chân chính, khuyên răn tướng sĩ bản bộ. Cấm chỉ, trừ bỏ bọn hung ác, dân hai trấn đều cảm mến nhân đức, thay đổi phong tục, chợ búa không nói thách, dân chúng không làm giặc, công ngoài không phải đóng, thuyền buôn nước ngoài đều tới buôn bán trao đổi phải giá, quân lệnh nghiêm cẩn, người người gắng sức. do vậy, họ Mạc không dám dòm ngó, trong cõi được an cư lạc nghiệp”<sup>14</sup>.

Không dừng lại ở giới hạn quyền lực có được, Nguyễn Hoàng còn vượt lên để thâm tóm điều mà ông xứng đáng phải có. Vừa kiêm quản đất Quảng Nam và giao lại quyền coi giữ nơi đây cho viên tỳ tướng anh em con nhà cô cậu Nguyễn [Mai] Đình Dũng sau khi dẹp loạn thổ quan năm 1571<sup>15</sup>, Nguyễn Hoàng ngay sau đó đã đặc phái một danh tướng khác là Lương Văn Chánh tấn công Champa bên kia địa giới Cù Mông, bạt phá Thành Hồ, hệ thống cứ điểm phòng thủ phía Bắc quy mô nhất của đối phương vào năm 1578. “Chính [Chánh] tiến quân đến sông Đà Diễn, đánh lấy được Hồ Thành”<sup>16</sup>, đẩy lùi sự kháng cự của Champa vào miền

---

<sup>11</sup> *Tư liệu thư tịch và di tích về nhân vật lịch sử Bùi tá Hán (1496-1568)*, Sở VH-TT Quảng Ngãi, tr. 56.

<sup>12</sup> Lê Quý Đôn (1978), *Đại Việt thông sử*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 306.

<sup>13</sup> *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Sđd, tr. 145.

<sup>14</sup> *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Sđd, tr. 147.

<sup>15</sup> *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Sđd, tr. 77.

<sup>16</sup> *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Sđd, tr. 89.

Nam dãy Đại Lĩnh, tạo sự ổn định tại một mặt để dồn sức đối phó ở mặt kia.

Không chỉ là một cứ điểm quân sự, Thành Hồ còn là cảng thị thương mại sầm uất khu vực phía Bắc vương quốc Champa định hướng theo thể chế biển. Cuộc du hành của Fernão Mendes Pinto với tư cách cướp biển Bồ Đào Nha cùng người bạn đồng hành Antonio de Faria đã mô tả một vị trí kỳ lạ rằng “Sau khi đi qua đảo Pulo Campello [Cù Lao Chàm], một hòn đảo nằm ở 14<sup>o</sup>20’, họ đã tới đảo Pulo Capas, nơi một đoàn thuyền gồm 40 chiếc thuyền mảnh lớn, mỗi chiếc hai hoặc ba tầng sàn đã được nhìn thấy ở con sông Boralho (Varella trên các hải đồ); Faria đã cử người đi khám phá đảo đó. Và sau đó là một đoàn thuyền khác, hình như có đến 2.000 thuyền lớn nhỏ, và một thành phố có tường bao với khoảng chục nghìn nóc nhà”<sup>17</sup>. Sông Boralho gần tiêu điểm định vị Varella của các nhà du hành trên biển chắc chắn là sông Apa/Ba hay Đà Rằng (Bà Rằng = Boralho) mà Thành Hồ nằm về phía tả ngạn, bao quanh bởi những bức tường vững chãi. Theo đó, đảo Pulo Capas có thể là quần sơn Chóp Chài và Tháp Nhạn mà lúc này là những cù lao bởi nước biển ăn sâu vào sát chân Thành Hồ, tạo thành một cảng thị kề sông cận biển nên tấp nập ghe thuyền cập bến.

Nhằm thu hút về mình lợi thế giao thương để khuếch trương thực lực trong cục diện kiến lập phân quyền, Nguyễn Hoàng đã tổ chức cuộc phản công dũng mãnh vào mục tiêu Thành Hồ, nơi xuất phát các cuộc tấn công quây rối ra miền biên thùy thuộc phủ Hoài Nhân (Qui Nhơn) đồng thời triệt phá tụ điểm thương mại tâm cỡ của đối phương, lôi kéo các thuyền buôn ngoại quốc đến giao thương tại các cảng thị thuộc vùng quản lý Thuận Quảng. Chưa đặt vấn đề chiếm cứ đất đai thành mục tiêu tối trọng, do đó Nguyễn Hoàng không chủ trương thiết lập các đơn vị hành chính và cho sáp nhập vào đồ bản vùng đất mới vừa chiến thắng mà truyền lệnh cho thuộc tướng lui về bên kia đèo Cù Mông, “... thăng làm quan trấn An Biên huyện Tuy Viễn”<sup>18</sup>. Từ đây trở đi, các trung tâm cảng thị vùng Thuận Quảng với Thi Nại, Hội An, Thanh Hà trở nên hưng thịnh, đem lại nguồn tích lũy tài chính và của cải dồi dào cho chính quyền chúa Nguyễn, tăng cường thực lực để tạo thế đối trọng với vua Lê - chúa Trịnh về sau.

Ý đồ cát cứ nhằm xây dựng miền Thuận Quảng thành một vương quốc độc lập với triều đình Lê - Trịnh được Nguyễn Hoàng khẩn trương xúc tiến từ sau khi thoát khỏi sự kiềm chế của Đông Đô năm Canh Tý (1600), nổi cộm là vấn đề nhân sự. Một số võ quan cũ của triều đình Lê - Trịnh trên đất Quảng Nam được Nguyễn Hoàng tranh thủ thu phục, điển hình như Khám lý Qui Nhơn Trần Đức Hòa, người mà họ Nguyễn hết lời

<sup>17</sup> John Barrow (2008), *Một chuyến du hành đến xứ Nam Hà (1792-1793)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, tr. 123-124.

<sup>18</sup> *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Sđd, tr. 89.

ca ngợi: “Hòa là người anh hùng cao cả... Chúa [Nguyễn Hoàng] từ Đông Đô về, Đức Hòa vào yết kiến. Thái tổ khen là người cung thuận, hậu đãi cho về”<sup>19</sup>; trong lúc đó cha Trần Đức Hòa là Trần Ngọc Phấn cũng đang giữ chức Phó tướng Quảng Nam dinh. Có thể với tầm ảnh hưởng vươn xa như vậy, sự kiện đặc biệt trong quan hệ bang giao giữa họ Nguyễn với Champa đã được mở ra ngay trong năm 1602, tiếp sau cuộc gặp gỡ viên Khâm lý miền biên viễn nói trên: “Năm ấy, nước Chiêm Thành sang thông hiếu”<sup>20</sup>, với khoảng cách thời gian dài ngót trăm năm bật giao Chàm - Việt.

Sự kiện năm Nhâm Dần (1602) Nguyễn Hoàng vượt qua núi Hải Vân và kinh lý xứ Quảng Nam cũng đã mở ra tiền lệ qua nhiều đời chúa Nguyễn: cho các hoàng tử trấn giữ như một sự tập dượt để nối nghiệp vương. Vị hoàng tử thứ sáu Nguyễn Phúc Nguyên trở thành người thực hành đầu tiên mà công trạng về sau cực kỳ hiển hách.

Lợi dụng lúc họ Trịnh còn đang bận lo truy kích tàn quân Mạc trên đất Bắc, Nguyễn Hoàng tập trung nhân lực kinh lý vùng đất đã chiếm được của Champa phía Nam dãy Cù Mông. Năm 1611, phủ Phú Yên chính thức thành lập, nổi dài địa đồ trấn trị khu vực Thuận Quảng xấp xỉ 1 vĩ độ. Người khai mở vương quyền họ Nguyễn càng tỏ ra tự tin hơn bao giờ hết qua lời di huấn đối với vị thế tử kế nghiệp: “Đất Thuận Quảng phía Bắc có núi Ngang [Hoành sơn] và sông Gianh [Linh giang] hiểm trở, phía Nam có núi Hải Vân và núi Đá Bia [Thạch Bi sơn] vững bền. Núi sẵn vàng sắt, biển có cá muối, thật là đất dụng võ của người anh hùng”<sup>21</sup>.

### **Nhận xét**

Như vậy, nếu như thời điểm năm 1570 với việc kiêm quản trấn Quảng Nam, Nguyễn Hoàng đã xác lập được bộ khung quyền lực vững vàng thì đến năm 1611 với sự kiện lập phủ Phú Yên, diện mạo của một vương quốc đang thực sự hiện hình bởi sự gia tăng đất đai và sinh sôi nhân lực. Tại đây và từ thời điểm này, “... người Việt Nam, như một dòng sông chảy, tuy chậm nhưng liên tục, vượt qua ranh giới Việt - Chàm tiến xuống phía Nam”<sup>22</sup>.

Không kể những đóng góp đối với triều đình trung ương Lê - Trịnh phía Bắc trong việc chấm dứt cục diện phân tranh với các thế lực họ Mạc hoặc nhân danh Mạc có sự hậu thuẫn của nhà Minh, thúc đẩy tiến trình thống nhất và nối lại cuộc bang giao với Minh triều, riêng công trạng

---

<sup>19</sup> *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Sdd, tr. 82.

<sup>20</sup> *Đại Nam thực lục tiền biên*, tập I, Sdd, tr. 43.

<sup>21</sup> *Đại Nam thực lục tiền biên*, tập I, Sdd, tr. 44.

<sup>22</sup> Li Tana (1999), *Xứ Đàng Trong - Lịch sử kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18*, Nxb. Trẻ, Tp. HCM, tr. 32.

chinh phục Champa, giữ yên đồng thời mở mang biên thổ phương Nam, đem lại cuộc sống an cư lạc nghiệp cho một bộ phận nhân dân chiếm phân nửa đất nước vùng Thuận Quảng của Nguyễn Hoàng đã xứng đáng vinh danh ông là vị anh hùng dân tộc, một trong những nhà cai trị vượt lên trên khuôn thức cũ kỹ đương thời, chủ trương khai mở và đã mở ra thời đại hội nhập với thế giới ngoài Trung Hoa trong lịch sử hậu trung đại Việt Nam.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Barrow, J. (2008), *Một chuyến du hành đến xứ Nam Hà (1792-1793)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
2. Hồ Trung Tú (2011), *Có 500 năm như thế (Bản sắc Quảng Nam từ góc nhìn phân kỳ lịch sử)*, Nxb. Thời đại.
3. Lê Quý Đôn (1978), *Đại Việt thông sử*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Li Tana (1999), *Xứ Đàng Trong - Lịch sử kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18*, Nxb. Trẻ, Tp. HCM.
5. Mai Thị (1996), “Phủ tập Quảng Nam ký sự” qua bản in: *Tư liệu thư tịch và di tích về nhân vật lịch sử Bùi tá Hán (1496-1568)*, Sở VH-TT Quảng Ngãi.
6. Quốc Sử quán triều Nguyễn (1962), *Đại Nam thực lục tiền biên*, tập I, Nxb. Sử học, Hà Nội.
7. Quốc Sử quán triều Nguyễn (1993), *Đại Nam liệt truyện*, tập 1, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
8. Quốc Sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, tập II, Nxb. Giáo dục.
9. Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1998), *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập III, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.